

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 18-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vụ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và bà Phạm Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh ngày 26-8-1999 tại tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường N, thành phố G, tỉnh Đăk Nông; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Đinh Hồng T (đã chết) và bà Đinh Thị B; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2016/HSST ngày 29-9-2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa), tỉnh Đăk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; **Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 99/2017/HSPT ngày 22-11-2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp 06 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2016/HSST ngày 29-9-2016, buộc chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-4-2016 đến ngày 05-4-2016; đến ngày 02-7-2023 bị bắt tạm giam theo lệnh truy nã - Có mặt.**

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T; địa chỉ: Bon K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông - Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đỗ Thị H; địa chỉ: Bon K, xã Q, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông - Văng mặt.

- Người làm chứng: Ông K; ông K'D, ông K'C; địa chỉ: Bon K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông -Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 28/12/2015, Đinh Văn H cùng K'D (*sinh ngày 05/5/2003*), K (*sinh ngày 24/01/2002*), K'C (*sinh ngày 26/7/2003*) cùng trú tại bon K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và một số người (*không rõ nhân thân lai lịch*) ngồi đốt lửa bên hông trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong. Ngồi chơi được một lúc thì anh Nguyễn Văn T (*sinh ngày 30/5/2001*), trú tại bon K, xã Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48G1-00593, nhãn hiệu Honda, loại Wave đến và ngồi chơi cùng. Lúc này K'C và K mượn xe của anh T chạy một vòng trên đường hai chiều trước cổng Ủy ban nhân dân huyện rồi quay lại trả xe cho anh T.

Khoảng 10 phút sau, H đến và hỏi mượn xe của anh T để chạy thử thì anh T đồng ý. H điều khiển xe chạy một vòng trên đường hai chiều trước Ủy ban nhân dân huyện rồi quay lại chỗ anh T và tiếp tục điều khiển xe chạy tiếp. Khi chạy được khoảng 20 mét, H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên làm phương tiện đi lại nên H điều khiển xe về nhà tại tổ dân phố 6, phường N, thị xã G (*nay là thành phố G*).

Sáng ngày 29/12/2015, H tháo dàn vỏ nhựa chiếc xe trên rồi vứt bỏ tại bụi cây bên đường gần nhà, sửa biển kiểm soát xe 48G1-00593 thành biển kiểm soát 48G1-00588 để sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, trong quá trình sử dụng nếu có người hỏi mua thì H bán.

Không thấy H trả xe và không liên lạc được với H nên anh T đã báo cho bà Đỗ Thị H (*là mẹ của anh T*) biết. Sau đó anh T và bà H đã trình báo sự việc trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong. Đến ngày 02/01/2016, H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong bắt giữ cùng xe mô tô trên.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 06-01-2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đắk Glong, xác định xe mô tô biển kiểm soát 48G1-00593, nhãn hiệu Honda, loại Wave có giá trị 14.400.000 đồng.

Cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 08-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong sau khi trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140, điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ngày 10/3/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 15 trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48G1 – 00593 cho chị Đỗ Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đinh Văn H phải **bồi thường cho bà Đỗ Thị H số tiền 4.000.000 đồng.**

Bị cáo Đinh Văn H không tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/12/2015, tại bon K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Đinh Văn H đã mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48G1 – 00593 của anh Nguyễn Văn T. Sau đó, H đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên rồi tháo dàn vỏ nhựa, thay đổi biển kiểm soát để sử dụng làm phương tiện đi lại, nếu có người hỏi mua thì H bán. Chiếc xe mô tô trên có giá trị thành tiền là 14.400.000 đồng (*mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định:

“1. Người nào có một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ bốn triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới bốn triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó”;

[3]. Xét tính chất vụ án do hành vi của các bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của tổ chức, công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương.

Xét thấy vụ án được khởi tố từ ngày 14-01-2016, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong cho bị cáo tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05 ngày 14-01-2016. Tuy nhiên sau đó bị cáo bỏ trốn đến ngày 02-4-2016 bị bắt theo Lệnh truy nã; đến ngày 05-4-2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong tiếp tục cho bị cáo tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Sau đó bị cáo tiếp tục bỏ trốn đến ngày 19-01-2023 bị cáo ra đầu thú và được Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong cho tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 08-02-2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong ban hành cáo trạng truy tố đối với bị cáo; ngày 10-02-2023 Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong thụ lý vụ án, bị cáo tiếp tục bỏ trốn; đến ngày 02-7-2023 bị bắt truy nã theo yêu cầu của Tòa án.

Trong thời gian được tại ngoại, bị cáo đã bỏ trốn và liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 22-7-2016, ngày 04-9-2016, ngày 07-9-2016, ngày 8-9-2016, ngày 12-9-2016, ngày 17-9-2016, ngày 22-9-2016 và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 21/2017/HSST ngày 28-4-2017. Do đó, cần xem xét đánh giá ý thức chấp hành pháp luật và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, đề răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội đối với trẻ em” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn H sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tại thời điểm phạm tội bị cáo

dưới 18 tuổi nên áp dụng các quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bà Đỗ Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng chi phí sửa chữa xe.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 4.000.000 đồng theo yêu cầu của bà Đỗ Thị H là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Xét thấy ngày 10/3/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 15 trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48G1 – 00593 cho chị Đỗ Thị H là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng a khoản 1 Điều 140, điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Văn H, xử phạt bị cáo Đinh Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-7-2023, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-4-2016 đến ngày 05-4-2016.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Đỗ Thị H số tiền 4.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Chấp nhận ngày 10/3/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 15 trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48G1 – 00593 cho chị Đỗ Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Quốc Vụ